

THÔNG BÁO

V/v danh mục tài liệu ôn tập kỳ tuyển dụng viên chức ngành giáo dục và đào tạo huyện Cư Jút năm 2020

Căn cứ Kế hoạch số 04/KH-UBND ngày 07/01/2020 của UBND huyện về việc tuyển dụng viên chức trong các cơ sở giáo dục công lập thuộc UBND huyện Cư Jút năm 2020 (đã được Sở Nội vụ thẩm định, thống nhất tại Công văn số: 57/SNV-TCCCVC ngày 14/01/2020);

Căn cứ Quyết định số 355/QĐ-UBND ngày 26/02/2020 của Chủ tịch UBND huyện Cư Jút về việc phê duyệt danh mục tài liệu ôn tập kỳ tuyển dụng viên chức ngành giáo dục và đào tạo huyện Cư Jút năm 2020.

Để đảm bảo cho các thí sinh chủ động trong công tác tổ chức ôn tập, chuẩn bị tốt cho kỳ tuyển dụng viên chức ngành giáo dục và đào tạo huyện Cư Jút năm 2020, phòng Nội vụ huyện thông báo danh mục tài liệu ôn tập như sau:

A. Môn Kiến thức chung

1. Hiến pháp Việt Nam năm 2013;
2. Luật Giáo dục số 38/2005/QH11 ngày 14/6/2005 và Luật số 44/2009/QH12 ngày 25/11/2009 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khoá XII về sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục;
3. Luật Viên chức số 58/2010/QH12 ngày 15/11/2010;
4. Nghị định số 29/2012/NĐ-CP, ngày 12/4/2012 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;
5. Nghị định số 27/2012/NĐ-CP ngày 6/4/2012 của Chính phủ về xử lý kỷ luật viên chức và trách nhiệm bồi thường, hoàn trả của viên chức;
6. Nghị định số 56/2015/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ về đánh giá và phân loại cán bộ, công chức, viên chức.
7. Nghị định số 88/2017/NĐ-CP ngày 27 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị định số 56/2015/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ về đánh giá và phân loại cán bộ, công chức, viên chức.
8. Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính Nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập;
9. Nghị định Hợp nhất số 03/NĐHN-BNV ngày 21/5/2019 của Bộ Nội vụ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;
10. Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị khóa XII về đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh;

11. Nghị quyết số 19-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng Khóa XII Về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập;

B. Môn nghiệp vụ chuyên ngành:

I. Ví trí việc làm: giáo viên mầm non

1. Điều lệ Trường Mầm non (Ban hành kèm theo Quyết định số 04/VBHN-BGDĐT ngày 24/12/2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo);

2. Chương trình giáo dục mầm non (Văn bản hợp nhất số 01/VBHN-BGDĐT ngày 24/01/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo)

3. Thông tư số 20/2015/TTLT- BGDĐT-BNV ngày 14/9/2015 của Liên Bộ: Giáo dục và Đào tạo - Nội vụ về quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non;

4. Thông tư số 26/2018/TT-BGDĐT ngày 16/4/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về quy định chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non

5. Thông tư số 48/2011/TT-BGDĐT ngày 25/10/2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định chế độ làm việc của giáo viên mầm non.

6. Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12/4/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định Quy tắc ứng xử trong cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên.

7. Quy định về đạo đức Nhà giáo (Ban hành kèm theo Quyết định số 16/2008/QĐ-BGDĐT ngày 16/4/2008 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo).

II. Ví trí việc làm: Giáo viên tiểu học

1. Điều lệ trường Tiểu học (Văn bản hợp nhất số 03/VBHN-BGDĐT ngày 22/1/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo);

2. Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình giáo dục phổ thông;

3. Thông tư số 21/2015/TTLT- BGDĐT-BNV ngày 16/9/2015 của Liên Bộ: Giáo dục và Đào tạo - Nội vụ về Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên tiểu học công lập;

4. Thông tư số 20/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về chuẩn nghề nghiệp giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông;

5. Văn bản hợp nhất số 03/VBHN-BGDĐT ngày 28/9/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành đánh giá học sinh tiểu học.

6. Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12/4/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định Quy tắc ứng xử trong cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên.

7. Quy định về đạo đức Nhà giáo (Ban hành kèm theo Quyết định số 16/2008/QĐ-BGDĐT ngày 16/4/2008 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo).

III. Vị trí việc làm: Nhân viên kế toán

1. Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập;

2. Thông tư số 61/2017/TT-BTC của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ

3. Thông tư số 107/2017/TT-BTC của Bộ Tài chính hướng dẫn Chế độ kế toán hành chính, sự nghiệp;

4. Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

5. Thông tư số 77/2019/TT-BTC ngày 11/11/2019 của Bộ Tài chính quy định mã số, tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ và xếp lương đối với các ngạch công chức chuyên ngành kế toán, thuế, hải quan, dự trữ (chỉ ôn tập nội dung liên quan đến chuyên ngành kế toán)

6. Nghị định số 174/2016/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số Điều của Luật kế toán

7. Thông tư số 04/2014/TT-BNV ngày 27/3/2018 của Bộ Nội vụ hướng dẫn về thẩm định, thủ tục bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, thay thế và phụ cấp trách nhiệm công việc của kế toán trưởng, phụ trách kế toán của các đơn vị kế toán trong lĩnh vực kế toán nhà nước;

8. Luật Ngân sách nhà nước năm 2015; Luật Kế toán năm 2015 (chỉ ôn tập những nội dung liên quan đến công tác kế toán trong các đơn vị sự nghiệp công lập)

IV. Vị trí việc làm: Nhân viên y tế

1. Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về công tác y tế trường học.

2. Thông tư liên tịch số 18/2011/TTLT-BGDĐT-BYT ngày 28/4/2011 và Thông tư liên tịch số 22/2013/TTLT-BGDĐT-BYT ngày 18/6/2013 của Liên bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Y tế về việc ban hành quy định đánh giá công tác y tế trong các cơ sở giáo dục.

3. Thông tư số 46/2010/TT-BYT ngày 29/12/2010 của Bộ Y tế về việc Ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về vệ sinh phòng bệnh truyền nhiễm trong các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống quốc dân.

4. Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế và Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sĩ, bác sĩ y học dự phòng, y sĩ được xem xét đề bổ nhiệm và xếp lương theo chức danh nghề nghiệp bác sĩ, y sĩ (chỉ ôn tập đối với nội dung về tiêu chuẩn chức danh y sĩ).

5. Điều lệ Trường Trung học cơ sở (Ban hành kèm theo Thông tư số: 12/2011/TT-BGDĐT ngày 28/3/2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo) **hoặc** Điều lệ trường Tiểu học (Văn bản hợp nhất số 03/VBHN-BGDĐT ngày 22/1/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo): Căn cứ vị trí việc làm đã đăng ký dự tuyển để ôn tập.

V. Vị trí việc làm: Nhân viên thư viện

1. Nghị định 72/2002/NĐ-CP ngày 06/8/2002 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh Thư viện

2. Quyết định số 01/2003/QĐ-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo về tiêu chuẩn thư viện trường phổ thông ban hành ngày 02/01/2003 và Quyết định số 01/2004/QĐ-BGDĐT ngày 29/01/2004 về sửa đổi bổ sung Quyết định số 01/2003/QĐ-BGDĐT.

3. Thông tư liên tịch số: 20/2015/TTLT-BVHTTDL-BNV ngày 19/5/2015 của Bộ VHTTDL và Bộ Nội vụ quy định về mã số tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành thư viện.

4. Quyết định số 61/1998/QĐ-BGDĐT ngày 06/11/1998 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành quy chế và hoạt động thư viện trường phổ thông

5. Điều lệ Trường Trung học cơ sở (Ban hành kèm theo Thông tư số: 12/2011/TT-BGDĐT ngày 28/3/2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo) **hoặc** Điều lệ trường Tiểu học (Văn bản hợp nhất số 03/VBHN-BGDĐT ngày 22/1/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo): Căn cứ vị trí việc làm đã đăng ký dự tuyển để ôn tập.

VI. Vị trí việc làm: Thiết bị trường học

1. Chương trình Bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho viên chức làm công tác thiết bị dạy học ở cơ sở giáo dục phổ thông (Ban hành kèm theo Quyết định số 74/2007/QĐ-BGDĐT ngày 05/12/2007 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo).

2. Thông tư số 08/2019/TT-BGDĐT ngày 02/5/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và xếp lương nhân viên viên chức thiết bị, thí nghiệm trong các trường trung học và trường chuyên biệt công lập.

3. Quyết định số 41/2000/QĐ-BGDĐT ngày 07/09/2000 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành quy chế thiết bị giáo dục trong trường Mầm non, trường Phổ thông.

4. Điều lệ Trường Trung học cơ sở (Ban hành kèm theo Thông tư số: 12/2011/TT-BGDĐT ngày 28/3/2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo) **hoặc** Điều lệ trường Tiểu học (Văn bản hợp nhất số 03/VBHN-BGDĐT ngày 22/1/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo): Căn cứ vị trí việc làm đã đăng ký dự tuyển để ôn tập.

* **Lưu ý:** Đối với trường hợp thí sinh đăng ký dự tuyển tại vị trí việc làm: Nhân viên thư viện, thiết bị thì ôn tập các nội dung thuộc mục V, VI, thuộc danh mục tài liệu ban hành kèm theo Quyết định này.

C. Nội dung ôn tập phần thi môn ngoại ngữ tiếng Anh theo trình độ tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam quy định tại Thông tư số 01/2014/TTBGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo hoặc trình độ B trở lên.

B. Nội dung ôn tập phần thi môn tin học theo trình độ đạt kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT của Bộ Thông tin và Truyền thông hoặc trình độ tin học Văn phòng, tin học cấp độ A trở lên.

* **Lưu ý:** Đối với nội dung ôn tập môn ngoại ngữ, môn tin học, Hội đồng tuyển dụng sẽ có hướng dẫn cụ thể vào ngày tổ chức ôn tập cho các thí sinh và sẽ được thường xuyên cập nhật trên trang Thông tin điện tử của huyện tại địa chỉ: <http://cujut.daknong.gov.vn>.

Phòng Nội vụ huyện thông báo danh mục tài liệu ôn tập kỳ tuyển dụng viên chức ngành giáo dục và đào tạo huyện Cư Jút năm 2020 để các thí sinh được biết và chủ động nghiên cứu, ôn tập./.

Nơi nhận:

- UBND huyện (b/c);
- Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện;
- Các đơn vị trường học thuộc UBND huyện;
- Trang Thông tin điện tử của huyện;
- Lưu: VT, CCVC.



Trần Văn Hai